

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Số: 5816 /UBND-HCC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cần Thơ, ngày 07 tháng 10 năm 2026

V/v triển khai thực hiện Nghị quyết số 36/2026/NQ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định đơn giản hóa thủ tục hành chính về mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói

Kính gửi:

- Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Giám đốc Sở Tài Chính;
- Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường.

Thực hiện Nghị quyết số 36/2026/NQ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ về quy định đơn giản hóa thủ tục hành chính về mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói;

Thực hiện Công văn số 8695/BNMT-TTTV ngày 03 tháng 8 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 36/2026/NQ-CP về đơn giản hóa thủ tục hành chính về mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói.

Nhằm đẩy mạnh phân cấp, cải cách thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; thúc đẩy chuyển đổi số, truy xuất nguồn gốc và phát triển bền vững ngành trồng trọt, đồng thời bảo đảm triển khai thống nhất, kịp thời Nghị quyết số 36/2026/NQ-CP trên địa bàn thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ đề nghị các Sở, ngành thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì tham mưu UBND thành phố tổ chức triển khai đầy đủ các quy định của Nghị quyết số 36/2026/NQ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ về quy định đơn giản hóa thủ tục hành chính về mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói; rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành các quyết định, quy định, quy trình, thuộc thẩm quyền của địa phương để bảo đảm thống nhất với quy định mới.

- Chỉ đạo đơn vị chuyên môn tổng hợp danh sách mã số đã được cấp đáp ứng yêu cầu của nước nhập khẩu gửi về cơ quan đầu mối thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường để chuyển nước nhập khẩu phê duyệt; thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã kết quả phê duyệt của nước nhập khẩu, các thông báo không tuân thủ và các thông tin liên quan khác để thông tin cho các tổ chức, cá nhân có

liên quan; công khai, cập nhật danh sách mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói đã được cấp, phê duyệt (gồm các thông tin: mã số, tên tổ chức/cá nhân hoặc tên đơn vị đại diện, địa chỉ, sản phẩm, diện tích, thị trường xuất khẩu) kèm theo trạng thái hoạt động của mã số (đang hoạt động, chờ phê duyệt, tạm dừng hoặc thu hồi) trên Hệ thống xử lý nghiệp vụ để các tổ chức, cá nhân tra cứu.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ, giải đáp các khó khăn, vướng mắc cho Ủy ban nhân dân xã, phường và các tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục cấp, cấp lại, quản lý mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói; hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống xử lý nghiệp vụ của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện; kịp thời, hướng dẫn, chấn chỉnh các trường hợp thực hiện chậm hoặc chưa đúng quy định; tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác cấp và quản lý mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói.

- Kịp thời tổng hợp khó khăn, vướng mắc, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

2. Giao Giám đốc Sở Tài chính

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao và khả năng cân đối ngân sách tham mưu về kinh phí thực hiện Nghị quyết số 36/2026/NQ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ về quy định đơn giản hóa thủ tục hành chính về mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói bảo đảm hiệu quả, theo đúng quy định.

3. Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường, nghiên cứu, hướng dẫn kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói với Hệ thống truy xuất nguồn gốc của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; thúc đẩy ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ công tác quản lý và triển khai Nghị quyết số 36/2026/NQ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ về quy định đơn giản hóa thủ tục hành chính về mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói.

- Phối hợp tham mưu xây dựng chính sách hỗ trợ, khuyến khích hợp tác, liên kết sản xuất, áp dụng khoa học công nghệ và đáp ứng yêu cầu thị trường xuất khẩu và có chính sách hỗ trợ phát triển vùng sản xuất tập trung và cơ sở đóng gói phù hợp với định hướng phát triển nông nghiệp của địa phương theo đúng quy định.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường

- Khẩn trương triển khai thực hiện các thủ tục hành chính về cấp, cấp lại mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói; phê duyệt mã số trong trường hợp nước nhập khẩu đồng ý để cơ quan có thẩm quyền Việt Nam tự phê duyệt; thực hiện việc thu hồi, tạm dừng, khôi phục mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói quy định tại Nghị định số 38/2026/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2026 của Chính

phủ về Quy định về nhập khẩu cây mang theo bầu đất và mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói; tổ chức hậu kiểm đối với trường hợp mã số được cấp theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 36/2026/NQ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ về quy định đơn giản hóa thủ tục hành chính về mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói, trong thời hạn tối đa 03 tháng kể từ ngày mã số được cấp và trả lời ngay cho tổ chức, cá nhân theo quy định. Không để xảy ra tình trạng tồn đọng hồ sơ do nguyên nhân chủ quan.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, lợi ích của mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói, các quy định của Nghị quyết số 36/2026/NQ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ về quy định đơn giản hóa thủ tục hành chính về mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói; huy động đoàn viên, hội viên, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố Cần Thơ, Hội Nông dân thành phố, Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố, lực lượng khuyến nông cơ sở và các tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân, hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp thực hiện đăng ký, kê khai, hoàn thiện hồ sơ cấp mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói; lồng ghép triển khai Nghị quyết số 36/2026/NQ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định đơn giản hóa thủ tục hành chính về mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói với các chương trình phát triển vùng nguyên liệu và liên kết sản xuất.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức rà soát, chuẩn hóa thông tin vùng trồng, cơ sở đóng gói; hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ đăng ký; cập nhật đầy đủ, chính xác dữ liệu mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói (bao gồm các mã số đã được cấp trước đó), bảo đảm đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và yêu cầu của thị trường nhập khẩu.

- Bố trí nhân lực, kinh phí và các điều kiện cần thiết để thực hiện nhiệm vụ được giao; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về chất lượng, tiến độ giải quyết thủ tục hành chính và công tác cấp, quản lý mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói trên địa bàn.

Nhận được Công văn này, Giám đốc: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài Chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường tổ chức thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND TP (1);
- VP UBND TP (2B,3B,7);
- Đoàn TNCS HCM TPCT;
- Hội Nông dân thành phố;
- Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố;
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, HCC, QN.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Chí Hùng